

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:40/2019/HS-ST

Ngày: 06-6-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG - TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Tiên Vững

Ông Nguyễn Thái Hoà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991; sinh, trú quán: thôn Sen, xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Phan Thị N; vợ: chưa có; con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Tiền sử: Tại Bản án số 113/2012/HSST ngày 20/9/2012, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Bản án số 11/2013/HSST ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 113/2012/HSST của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, buộc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm 03 tháng tù; Ngày 15/02/2017, công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền đối với T về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (đã chấp hành xong); Ngày 19/10/2017, công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/02/2019 tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/02/2019, Lê Văn T đi chơi về đến nhà thì xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với ông Lê Văn N và bà Phan Thị N (là bố mẹ đẻ của T). Lê Văn T dùng chân đạp đổ 02 chậu cây cảnh và 01 chân kê chậu cây cảnh để ở sân. Tiếp đó, T đạp đổ chiếc xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển kiểm soát 88F7- 2334 của ông N đang dựng ở sân rồi ném điều thuốc đang hút dở còn tàn lửa vào vị trí xăng đang chảy ra làm chiếc xe mô tô bị cháy. Thấy vậy, bà N đến nhà ông Lê Minh T, là bí thư chi bộ thôn S trình báo sự việc, ông T gọi điện cho ông Nguyễn Văn D là trưởng Công an xã N trình báo sự việc và đề nghị Công an xã N đến giải quyết. Ngay sau khi nhận được tin báo, ông D cầm 01 bình chữa cháy cùng ông Phan Văn B, là Công an viên đang trực tại trụ sở Công an xã N mặc thường phục đi đến nhà bà N để giải quyết sự việc. Khi đến nơi, ông D và ông B thấy T đang đứng trên hè to tiếng chửi ông N và bà N, còn chiếc xe mô tô bị T đốt đã cháy gần hết chỉ còn trơ khung kim loại. Thấy vậy, ông D nói với Tư “Anh D trưởng Công an xã đây, hôm nay chú thế nào thế, tài sản của gia đình cũng là tài sản của chú mà sao chú lại đập phá tài sản và đốt xe thế”. Lê Văn T nói “A ... mấy thằng Công an xã, ai bảo chúng mày đến mà đến, nhà tao có tài sản tao đốt là quyền của tao”. Sau đó, ông D và ông B đi vào trong sân để vận động thuyết phục T không đập phá tài sản của gia đình nữa thì T chạy vào trong nhà cầm 01 thanh kiếm tự chế bằng kim loại dài 80cm mũi nhọn, lưỡi sắc lao đến chém 01 phát trúng vào vùng ngực bên trái của ông D. Ông D và ông B lùi ra phía cổng nhà T thì T tiếp tục cầm kiếm đuổi chém nhiều phát về phía ông D và ông B nhưng không trúng ai. Trong khi T đang dùng kiếm chém về phía ông D và ông B thì thân kiếm bị tuột ra khỏi chuôi kiếm rơi xuống sân. Thấy vậy, ông D và ông B lao đến vật lộn, khống chế T. Sau khi không chế được T, ông D và ông B ngồi nói chuyện khuyên can T nhưng T không nghe mà dùng chân đạp một phát trúng người ông D làm ông D bị ngã xuống sân. Tiếp đó, T chạy vào trong nhà cầm 01 con dao quắm dài 63cm chuôi gỗ, lưỡi bằng kim loại, phần mũi dao được uốn cong và thuôn gọn đi ra hè đứng chửi và dọa chém ông D và ông B. Ông D và ông B vận động thuyết phục T bỏ hung khí xuống để nói chuyện thì T ném bỏ con dao quắm xuống nền nhà. Tuy nhiên, khi ông D và ông B đang nói chuyện với T thì T bỏ chạy ra phía cánh đồng gần đó. Lúc này, Lực lượng công an xã N tiến hành truy đuổi, khống chế được T đưa về trụ sở Công an xã N làm việc, đồng thời thu giữ 01 thân kiếm tự chế bằng kim loại màu trắng có lưỡi sắc dài 70 cm, đầu thân kiếm có mũi nhọn, bản rộng 03cm; 01 chuôi kiếm tự chế bằng kim loại hình tròn đường kính 03cm, dài 10 cm và 01

con dao quắm dài 63cm, thân dao bằng kim loại màu trắng có lưỡi sắc, dài 33cm, bản rộng 04cm, phần mũi dao được uốn cong và thuôn nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ hình tròn đường kính 3,5cm, dài 30 cm.

Tại trụ sở Công an xã N, Lê Văn T không chấp hành làm việc mà tự ý bỏ đi khỏi trụ sở Công an xã N rồi tiếp tục về nhà chửi bới, dọa đuổi đánh bà N và đập phá làm hư hỏng 02 tấm kính (loại kính dày 03mm) đều có kích thước rộng 50cm, dài 37cm của chiếc cửa nách nhà T và 01 tấm kính cửa tủ trong buồng ngủ, kích thước rộng 40cm, dài 110cm (loại kính dày 04mm). Sau đó, Công an xã N tiếp tục đến khống chế ngăn chặn và đưa Lê Văn T về trụ sở UBND xã làm việc rồi báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, áp dụng các hoạt động điều tra theo quy định. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ một số mảnh kính bị vỡ có độ dày 03mm của cửa nách nhà bà N; Một số mảnh kính bị vỡ có độ dày 04mm của chiếc tủ đứng kê trong buồng nhà bà N; 01 chậu trồng cây cảnh hình vuông được làm bằng xi măng và cát có chiều dài mỗi cạnh là 53cm, cao 12cm, độ dày đế chậu là 04cm, độ dày thành chậu là 03cm đã bị vỡ, hư hỏng toàn bộ; 01 chậu trồng cây cảnh làm bằng xi măng và cát có chiều dài miệng chậu là 70cm, chiều rộng miệng chậu là 53cm, chiều dài đế chậu là 65cm, chiều rộng đế chậu là 45cm, độ dày của thành chậu 03cm đã bị vỡ, hư hỏng toàn bộ; 01 chân kê chậu trồng cây cảnh làm bằng xi măng và cát có chiều cao 70cm, phần mặt chân đế hình vuông, mỗi cạnh dài 32cm, dày 05cm. Thân của chân kê này hình trụ dài 60cm, chiều rộng mỗi cạnh của thân hình trụ này là 14cm đã bị gãy, hư hỏng toàn bộ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển kiểm soát 88F7 - 2334, xe bị cháy toàn bộ chỉ còn lại phần khung xe.

Sau khi bị Lê Văn T dùng kiếm chém vào ngực gây thương tích, ông D đến Trạm y tế xã N để sơ cứu, sau đó ra về và không đến khám và điều trị tại cơ sở y tế nào. Ngày 02/02/2019, ông D có đơn đề nghị giám định thương tích và đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn T.

Ngày 03/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 109 trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích cho ông Nguyễn Văn D.

Ngày 04/02/2019, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38.TgT, kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Ít vết thương phần mềm kích thước nhỏ xấp: 03%. Ít vết xây sát da bầm tím và sưng nề không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT- BYT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y - Pháp y tâm thần là 03% (Ba phần trăm) .

Cơ chế hình thành vết thương: Các vết thương phần mềm có thể là do vật sắc gây lên. Các vết bầm tím và sưng nề mô tả trên có thể do vật tày gây lên.

Ngày 04/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường có công văn số 115/CV-CQĐT đề nghị Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giải thích rõ: “Ít vết thương phần mềm kích thước nhỏ xếp 3% theo kết luận giám định pháp y về thương tích nêu trên là đối với những vết thương nào của ông Nguyễn Văn D, tỷ lệ phần trăm thương tích cụ thể của từng vết thương này”. Cùng ngày Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có công văn số 01/PY-GĐTH trả lời: “Tỷ lệ phần trăm của từng thương tích như sau: Vết thương vùng đỉnh đầu xếp 1%; Vết thương cạnh ức trái xếp 2%”.

Ngày 25/02/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường có kết luận định giá tài sản số 22/KL- HĐĐGTTHS, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, BKS: 88F7- 2334 xe đã bị cháy toàn bộ chỉ còn lại phần khung của xe có giá trị thiệt hại là 1.000.000đ (một triệu đồng).

- 01 chậu trồng cây cảnh hình vuông được làm bằng xi măng và cát có chiều dài mỗi cạnh là 53cm, cao 12cm, độ dày đế chậu là 04cm, độ dày thành chậu là 03cm. Chiếc chậu này đã bị vỡ, hư hỏng toàn bộ có giá trị là: 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- 01 chậu trồng cây cảnh làm bằng xi măng và cát có chiều dài miệng chậu là 70cm, chiều rộng miệng chậu là 53cm, chiều dài đế chậu là 65cm, chiều rộng đế chậu là 45cm, độ dày của thành chậu là 03cm. Chiếc chậu này bị vỡ, hư hỏng toàn bộ có giá trị là: 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- 01 chân kê chậu trồng cây cảnh làm bằng xi măng và cát có chiều cao 70cm, phần mặt chân đế hình vuông, mỗi cạnh dài 32cm, dày 05cm. Thân của chân kê này hình trụ dài 60cm, chiều rộng mỗi cạnh của thân hình trụ này là 14cm. Chiếc chân chậu này bị gãy, hư hỏng toàn bộ có giá trị là: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

- 02 tấm kính (loại kính dày 03mm) đều có kích thước rộng 50cm, dài 37cm đã bị vỡ hỏng có giá trị là: 37.000đ (Ba mươi bảy nghìn đồng).

- 01 tấm kính (loại kính dày 04mm) kích thước rộng 40cm, dài 110cm đã bị vỡ hỏng có giá trị là: 44.000đ (Bốn Mươi bốn nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản thiệt hại là: 1.331.000đ (một triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn đồng)

Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của ông Nguyễn Văn D do bị T dùng kiếm chém, quá trình điều tra ông D xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu T phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì. Những hư hỏng tài sản của gia

đình ông N, bà N do T gây ra, ông N, bà N tự khắc phục không yêu cầu T phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSVT ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, ngoài hai tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung quy định tại điểm k, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là “Đối với người đang thi hành công vụ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i, k khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập khách quan, đúng quy định, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 02/02/2019, tại gia đình ông Lê Văn N ở thôn S, xã N- huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Văn T có hành vi chửi bới, đe dọa ông Lê Văn N và bà Phan Thị N là bố, mẹ đẻ của T, đồng thời đập phá tài sản, đốt xe mô tô của ông N, bà N nên bà N đã trình báo chính quyền thôn S và Công an xã N. Ông Nguyễn Văn D là Trưởng Công an xã N cùng ông Phan Văn B là Công an viên xã N đến nhà ông N, bà N để can ngăn và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của Lê Văn T thì bị Lê Văn T dùng 01 thanh kiếm tự chế bằng kim loại dài 80cm mũi nhọn, lưỡi sắc là hung khí nguy hiểm chém 01 phát trúng vào vùng ngực bên trái của ông Nguyễn Văn D. Hậu quả, ông D bị tổn thương cơ thể ở thời điểm hiện tại là 02%.

Hành vi của Lê Văn T đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đề nghị truy tố bị cáo thêm tình tiết định khung quy định tại điểm k, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là “Đối với người đang thi hành công vụ”. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, người bị hại, anh Nguyễn Văn D là Trưởng công an xã N khi nhận được tin báo từ Bí thư Chi bộ thôn S trình báo sự việc Lê Văn T có hành vi huỷ hoại tài sản của gia đình và chửi bới, gây rối tại nhà bố mẹ T, anh D đã báo cáo với Chủ tịch xã N và được sự chỉ đạo của Chủ tịch xã đã cùng với anh Phan Văn B xuống hiện trường giải quyết vụ việc. Mặc dù khi đi làm nhiệm vụ, anh D không mặc trang phục công an xã nhưng trong tình thế cấp thiết, được sự phân công công tác của lãnh đạo, anh D đã đến hiện trường nói với T “Anh D trưởng công an xã đây”. Đây được xem là việc anh D đã giới thiệu chức danh để thực hiện nhiệm vụ. Mặt khác, về ý thức chủ quan, T nhận thức rõ anh Nguyễn Văn D là trưởng công an xã đến nhà T để thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, ngăn chặn T có những hành vi vi phạm pháp luật nhưng T vẫn bất chấp hậu quả, có hành vi hung hãn, côn đồ cố ý dùng thanh kiếm tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D. Do vậy, việc T gây thương tích cho anh D phải được xem là cố ý gây thương tích đối với người đang thi hành công vụ. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp song vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Toà án xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Cố ý gây thương tích”; 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác và trộm cắp tài sản. Song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, anh D xin tự khắc phục hậu quả và không yêu cầu T phải bồi thường. Đối với những hư hỏng tài sản của gia đình ông N, bà N do T gây ra, ông N, bà N tự khắc phục và cũng không yêu cầu T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với hành vi cố ý hủy hoại và làm hư hỏng một số tài sản của gia đình ông N của Lê Văn T, tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.331.000đ. Quá trình điều tra xác định T chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, hành vi của Lê Văn T không cấu thành tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự nên Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chuôi kiếm; 01 thân kiếm và 01 con dao quắm quá trình điều tra xác định là hung khí Lê Văn T sử dụng để chém và đe dọa chém ông D không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chậu cây cảnh, 01 chân kê chậu cây cảnh, 01 chiếc xe mô tô và một số mảnh kính vỡ (có đặc điểm như biên bản thu giữ). Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bà N nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Năm. Nhận lại tài sản bà N không có yêu cầu đề nghị gì.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm a, i, k khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 04/02/2019.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chuôi kiếm; 01 thân kiếm và 01 con dao quắm là hung khí Lê Văn T sử dụng để chém và đe dọa chém ông D không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/6/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc
- Các bị cáo;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang